

Số: 03/QĐ-VPC

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai và đánh giá thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 09 tháng đầu năm 2024

CHÁNH VĂN PHÒNG CỤC PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 388/QĐ-BKHHCN ngày 15/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-ƯDCN ngày 29/12/2023 của Cục trưởng Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ về việc phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-ƯDCN ngày 14/3/2024 của Cục trưởng Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ về việc điều chỉnh dự toán và giao tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-ĐMST ngày 20/5/2024 của Cục trưởng Cục Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo về việc phân bổ Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 (đợt 2);

Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-ĐMST ngày 09/9/2024 của Cục trưởng Cục Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo về việc phân bổ và giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 (phần kinh phí đã cắt giảm, tiết kiệm 5% chi thường xuyên) của các nhiệm vụ không thực hiện cắt giảm, tiết kiệm theo Nghị quyết số 119/NQ-CP của Chính phủ cho các đơn vị thuộc Cục Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo;

Xét đề nghị của Kế toán Văn phòng Cục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai và đánh giá thực hiện dự toán ngân sách 09 tháng đầu năm 2024 của Văn phòng Cục Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Cục và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- PCT Phạm Thế Dũng (để báo cáo);
- P.KHTC (để phối hợp);
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH VĂN PHÒNG *as*



Phạm Việt Hồng

CỤC PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

VĂN PHÒNG CỤC



DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

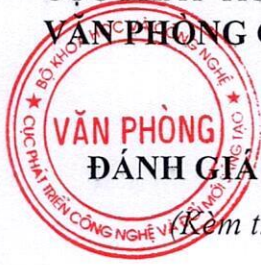
(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-VPC ngày 02 tháng 10 năm 2024)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.375,20
1	Chi quản lý hành chính	5.550,00
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.540,00
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	10,00
2	Nghiên cứu khoa học	1.825,20
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.476,50
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	1.476,50
1	Nghiên cứu giải pháp quản lý, thúc đẩy hợp tác đồng đổi mới sáng tạo (Co-Innovation) cho doanh nghiệp Việt Nam	194,00
2	Nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách tăng cường liên kết nghiên cứu và chuyển giao công nghệ giữa doanh nghiệp Việt Nam với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	712,50
3	Nghiên cứu giải pháp hình thành và nâng cao năng lực cho bộ phận nghiên cứu và phát triển công nghệ trong doanh nghiệp chế biến, chế tạo tại Việt Nam	570,00
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí không thường xuyên	348,70
	Hợp tác quốc tế	348,70
	Đoàn ra	237,5
	Đoàn vào	81,7
	Hội nghị, hội thảo quốc tế	29,5

CỤC PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

VĂN PHÒNG CỤC



ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-VPC ngày 02 tháng 10 năm 2024)

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2024	So sánh (%)	
				Dự toán năm 2024	Cùng kỳ năm trước
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.375,2	3.561,2	48,29%	95,2%
1	Chi quản lý hành chính	5.550,0	3.479,2	62,69%	119,8%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.540,0	3.479,2	62,80%	121,8%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	10,0			
2	Nghiên cứu khoa học	1.476,5	-	0,00%	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.476,5	-	0,00%	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	1.476,5	-	0,00%	
1	Nghiên cứu giải pháp quản lý, thúc đẩy hợp tác đồng đổi mới sáng tạo (Co-Innovation) cho doanh nghiệp Việt Nam	194,0	-	0,00%	
2	Nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách tăng cường liên kết nghiên cứu và chuyển giao công nghệ giữa doanh nghiệp Việt Nam với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	712,5	-	0,00%	
3	Nghiên cứu giải pháp hình thành và nâng cao năng lực cho bộ phận nghiên cứu và phát triển công nghệ trong doanh nghiệp chế biến, chế tạo tại Việt Nam	570	-	0,00%	
3	Kinh phí không thường xuyên	348,70	81,98	23,51%	
	Hợp tác quốc tế	348,70	81,98	23,51%	
	Đoàn ra	237,50	81,98	34,52%	
	Đoàn vào	81,70	-		
	Hội nghị, hội thảo quốc tế	29,50	-		